

78K0/Kx2 Series Specifications

Product Name		78K0/KB2	78K0/KC2		78K0/KD2		78K0/KE2		78K0/KF2		
Pin count		30-pin	44-pin	48-pin		52-pin		64-pin		80-pin	
Int. Memory	Flash memory (KB)	8/16/ 24/32	16/24 /32	16/24/3 2	48/60	16/24/3 2	48/60/9 6/128	16/24/3 2/	48/60/ 96/128	48/60/ 96/128	
	RAM (bytes)	512/ 768/1K/1K	768/ 1K/1K	768/ 1K/1K	2K/3K	768/1K/ 1K	2K/3K/ 5K/7K	768/1K/ 1K/	2K/3K/ 5K/7K	2K/3K/ 5K/7K	
Clock	Main clock	2 - 20 MHz external or 8 MHz \pm 5% internal									
	Sub clock	-	32.768 kHz								
	Watchdog timer clock	240 kHz \pm 10% (internal)									
Min. instruction execution time		0.1 μ s (20 MHz @ 4.0 - 5.5 V), 0.2 μ s (10 MHz @ 2.7 - 5.5 V), 0.4 μ s (5 MHz @ 1.8 - 5.5 V)									
Ports	Total	23	37	41		45		55		71	
	Input/output	21	33	37		40		50		66	
	Output only	-	-	-		1		1		1	
	N-ch O.D ports	2	4	4		4		4		4	
Timers	16-bit	1 ch.	1 ch.	1 ch.		1 ch.		1 ch.	2 ch.	2 ch.	
	8-bit	4 ch.	4 ch.	4 ch.		4 ch.		4 ch.		4 ch.	
	Clock timers	-	1 ch.	1 ch.		1 ch.		1 ch.		1 ch.	
	Watchdog timers	1 ch.	1 ch.	1 ch.		1 ch.		1 ch.		1 ch.	
Serial I/Fs	UART (LIN)	1 ch.	1 ch.	1 ch.		1 ch.		1 ch.		1 ch.	
	UART/ CSI	1 ch.	1 ch.	1 ch.		1 ch.		1 ch.		1 ch.	
	CSI	-	-	-		-		-	1 ch.	1 ch.	
	Auto-CSI	-	-	-		-		-		1 ch.	
	I ² C bus	1 ch.	1 ch.	1 ch.		1 ch.		1 ch.		1 ch.	
10-bit A/D converter		4 ch.	8 ch.	8 ch.		8 ch.		8 ch.		8 ch.	
Interrupts	External	6 ch.	7 ch.	7 ch.		7 ch.		7 ch.		7 ch.	
	Internal	16 ch.	16 ch.	16 ch.		16 ch.		16 ch.	19 ch.	20 ch.	
Extended multiplier (16 \times 16, 32 \div 16)		-	-	-		-	yes	-	yes	yes	
Power-on-clear (POC/POR) circuit		yes, detection voltage: 1.5 V \pm 0.2 V									
Low voltage indicator		software selectable detection voltage (16 levels, 2.0 - 4.2 V)									

(LVI)						
Package	SSOP (7.62 mm)	QFP (10 mm x 10mm)	QFP (10 mm x 10 mm)	QFP (7mm x 7 mm)	QFP (10 mm x 10 mm, 12 mm x 12 mm, 14 mm x 14 mm)	QFP (12 mm x 12 mm, 14 mm x 14 mm)